

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày: 14/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Lưu

2. Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định dựa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Vũ Phương H, tên gọi khác: Quyển; Sinh năm 1985 tại tỉnh L; HKTT: khu phố 5, phường 2, thị xã K.T tỉnh L; Tạm trú: Thôn T.P, xã T.L, Thành phố P, Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Buôn bán, Cha: ông Vũ Văn Đ (đã mất); Mẹ: bà Nguyễn Thị Thúy N - Sinh năm: 1965; Trú tại: Thôn T.P, xã T.L, Thành phố P; Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; CH: Lại Thế V- Sinh năm: 1984; Trú tại: Khu phố 3, phường Phú Thủy, Thành phố P; Com: có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2012, đứa nhỏ nhất sinh năm 2018; Cùng trú tại: Thôn Tiến Phú, xã T.L, Thành phố P.

- Tiền án: Ngày 25/10/2018, Vũ Phương H bị Tòa án nhân dân Tp P xử phạt 18 tháng tù về tội "chứa mại dâm" theo bản án số 124/2018/HS-ST. Ngày 24/01/2019, Tòa án nhân dân Tp. P ra Quyết định hoàn chấp hành hình phạt tù vì lý do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Hiện chưa chấp hành bản án.

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: không;

Vũ Phương H bị bắt khẩn cấp và tạm giữ vào ngày 16/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P.

2. Lê Anh K, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982: Tại: BT; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố P, tỉnh BT; Tạm trú: thôn Xuân Tài, xã Phong Nẫm, thành phố P, tỉnh BT; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: 08/12, Nghề nghiệp: Không. Cha: ông Lê Đình S, sinh năm 1961; Mẹ: bà Lê Thị L, sinh năm 1961; Cùng trú tại khu phố 3, phường Bình Hưng, thành phố P, tỉnh BT; Vợ: Trịnh Thị Ngọc H.1, sinh năm 1995, Con có 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2018, đứa nhỏ nhất sinh năm 2021: Cùng trú tại: Khu phố 3, phường Bình Hưng, thành phố P, tỉnh BT; Anh chị em ruột có 04 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 26/03/2021, bị Tòa án nhân dân Tp P xử phạt 03 năm tù về tội "Môi giới mại dâm" theo bản án số 39/2021/HSST.

Lê Anh K bị bắt khẩn cấp và tạm giữ vào ngày 16/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn M - sinh năm 1956.

Trú tại khu phố 2, phường Xuân An, thành phố P, tỉnh BT

Người liên quan vắng mặt

Người làm chứng:

- Phạm Đ - sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Phong Niên, xã Hòa Thắng, huyện P.H, tỉnh P.Y

- Văn Phú B - sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Tân An, xã Ealy, huyện Sông Hình, tỉnh P.Y

- Lại Thế V- sinh năm 1984

Trú tại: khu phố 3, phường Phú Thủy, thành phố P, tỉnh BT

-Lê Kim N.1 - sinh năm 1993

Trú tại: xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đ.N

- Trần Thị B.1- sinh năm 2001

Trú tại: xã Vĩnh Chánh, huyện T.S, tỉnh A.G

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 07/2020, Vũ Phương H thuê căn nhà của ông Nguyễn Văn M, tại thôn Tiến Phú, xã T.L, thành phố P với giá thuê là 5.000.000 đồng/tháng để mở quán cà phê không biển hiệu nhằm mục đích chứa mại dâm. Tại quán của H có tất cả 04 phòng được xây dựng bằng xi măng, có cửa bằng gỗ, trong mỗi phòng có 01 tấm nệm nhỏ để phục vụ hoạt động chứa mại dâm. Hàng ngày, H mở cửa đón khách và chứa mại dâm từ 14 giờ sáng đến 24 giờ cùng ngày. Do có quen biết với Lê Anh

K và biết K có môi giới mại dâm nên H thường gọi K chở gái bán dâm đến quán khi khách yêu cầu. Mỗi lần mua dâm tại quán của H, khách mua dâm phải trả 200.000 đồng/lượt, trong đó H thu 70.000 đồng tiền chứa mại dâm, số tiền còn lại 130.000 đồng là của gái bán dâm.

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/01/2021, H mở cửa để đón khách đến mua dâm như thường lệ, rồi qua quán cà phê bên cạnh ngồi chơi. Lúc này có Lại Thế V là cH của H đang ngồi chơi trên máy vi tính. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì có Phạm Đ điều khiển xe mô tô biển số 86H3 – 4942 chở Văn Phú B đến quán để mua dâm. Đ hỏi V “Cho hai đứa đào” thì V trả lời là “chờ một chút”. Sau đó, V sang quán cà phê bên cạnh để gọi H về tiếp khách rồi tiếp tục chơi máy tính. Khi về đến quán, H hỏi Đ và B “gọi hai đứa hả” thì Đ và B đồng ý. Do lúc này tại quán của H không có gái bán dâm nên H sử dụng điện thoại có số thuê bao 0367190071 gọi đến số điện thoại 0349039628 của K nói chở 02 gái bán dâm đến quán để bán dâm cho khách thì K đồng ý. K đi vào trong nhà nói với Lê Kim N.1 và Trần Thị B.1 là “đi làm” thì N.1 và B.1 hiểu là đi bán dâm nên đồng ý, sau đó K điều khiển xe mô tô biển số 86B3 – 182.59 chở N.1 và B.1 đến quán của H, rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà đợi B.1 và N.1 bán dâm xong sẽ đến đón về. Tại đây, B.1 và B vào phòng số 2, B.1 và B tự cởi quần áo của mình ra, B nằm xuống giường và B.1 ngồi bên cạnh B, B.1 dùng tay phải kích thích cho dương vật của B cương cứng rồi lấy bao cao su mang theo sẵn, xé ra trùm lên dương vật của B và quan hệ tình dục. N.1 và Đ vào phòng số 3, N.1 đeo bao cao su vào dương vật của Đ và quan hệ tình dục.

Đến 16 giờ cùng ngày, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố P phối hợp với Công an xã T.L kiểm tra quán cà phê của H, bắt quả tang 02 cặp B.1 và B, N.1 và Đ lần lượt tại phòng số 2, 3 đang quan hệ tình dục nên tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa tất cả về trụ sở làm việc. Qua điều tra, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã mời Lê Anh K về trụ sở làm việc, quá trình điều tra xác định K cho các gái bán dâm ăn, ở tại nhà trọ của K thuộc thôn Xuân Tài, xã P.N, thành phố P. K là người điều hành các gái bán dâm đến các quán cà phê đèn mờ để bán dâm cho khách. Khi có điện thoại yêu cầu chở khách bán dâm đến từ các chủ quán chứa mại dâm thì K sẽ chỉ định gái bán dâm và chở gái bán dâm đến các quán này để bán dâm cho khách. Mỗi lần bán dâm gái bán dâm phải trả cho K 30.000 đồng là tiền môi giới mại dâm. Vào ngày 15/01/2021, K thừa nhận sau khi nhận điện thoại từ Vũ Phương H đã chở gái bán dâm tên Lê Kim N.1 và Trần Thị B.1 đến quán cà phê không biển hiệu của H để bán dâm cho khách rồi quay về nhà đợi chở N.1 và B.1 về thì bị công an mời làm việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng số 2.
- 01 hộp đựng 01 bao cao su và 01 khăn lạnh đã qua sử dụng, thu giữ tại phòng số 3.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F, màu hồng có số Imeil: 863090031960377 bên trong có chứa sim số 0367190071, thu giữ của Vũ Phương H, đây là điện thoại H sử dụng gọi gái bán dâm đến bán dâm tại quán của H.

- Thu giữ của Lê Anh K gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, số Imei: 35907108377591401, đây là điện thoại K sử dụng để liên lạc môi giới mại dâm.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B3 – 182.59, số máy 5C64949656, số khung RLCS5C640CY949643, K sử dụng để chở gái bán dâm.

Xử lý vật chứng của vụ án:

Hiện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển toàn bộ số vật chứng nêu trên đến kho tàng vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P chờ xử lý.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Vũ Phương H phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự và truy tố bị của Lê Anh K, phạm tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, giữ quyền công tố đã luận tội, tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Phương H từ 18 đến 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội “chứa mại dâm theo bản án số 124/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 328, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù và tổng hợp hình phạt 03 năm tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 26/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng số 2.

- 01 hộp đựng 01 bao cao su và 01 khăn lạnh đã qua sử dụng, thu giữ tại phòng số 3.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F, màu H có số mell: 863090031960377 bên trong có chia sim số 0367190071, thu giữ của Vũ Phương H, đây là điện thoại H sử dụng gọi gái bán dâm đến bán dâm tại quán của H.

- 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, số Imei: 35907108377591401, đây là điện thoại K sử dụng để liên lạc môi giới mại dâm.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B3 – 182.59, số máy 5C64949656, số khung RLCS5C640CY949643, K sử dụng để chở gái bán dâm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Vũ Phương H và Lê Anh K tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 15/01/2020 Vũ Phương H đã có hành vi sử dụng quán cà phê không biển hiệu ở thôn Tiến Phú, xã T.L, thành phố P, do H làm chủ để chứa 02 cặp mua bán dâm là Trần Thị B.1 và Văn Phú B, Lê Kim N.1 và Phạm Đ, lần lượt tại phòng số 2, 3 nhằm thu lợi bất chính 70.000 đồng/lượt bán dâm. B.1 và B; N.1 và Đ lần lượt vào phòng thứ 2, 3 thì cả hai cặp cởi quần áo ra, kích dục và đang quan hệ tình dục thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vũ Phương H chứa 02 cặp thực hiện hành vi mua bán dâm, tuy nhiên, quá trình điều tra xác định khách mua dâm là Đ và B có quan biết với nhau và rủ nhau cùng đi mua dâm, Điều đứng ra thỏa thuận việc mua dâm cho cả Đ và B nên căn cứ mục 4 Nghị quyết số 01/2006/NQ – HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự thì đây không thuộc là trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”. Do đó, hành vi của H đã cấu thành tội “Chứa mại dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Lê Anh K đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt gái bán dâm là Trần Thị B.1 và Lê Kim N.1 đến quán của Vũ Phương H để bán dâm cho các khách mua dâm nhằm thu lợi bất chính 30.000/lượt bán dâm, nên hành vi làm trung gian dẫn dắt 02 gái đến quán của H để thực hiện việc bán dâm, của K thuộc trường hợp phạm tội “Đối với 02 người trở lên” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, truy tố bị cáo Vũ Phương H phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự và Lê Anh K phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, Vũ Phương H là người làm chủ quán nên trực tiếp quản lý, điều hành trong quán nước giải khát chỉ vì mong muốn có được lợi nhuận từ việc bán nước giải khát cao hơn giá thị trường nên bị cáo đã lợi dụng quán nước của mình nhằm hoạt động chứa mại dâm để thu lợi bất chính. Bị cáo Lê Anh K biết rõ Vũ Phương H dùng quán nước để bán dâm cho khách khi có yêu cầu tiên đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt các gái bán dâm đến quán của H để bán dâm cho các khách mua dâm nhằm thu lợi bất chính.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người và mại dâm là nguyên nhân làm lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người nhưng vì động cơ, mục đích tư lợi thu nhập bất chính do vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên cần bắt các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe người khác và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 25/10/2018, bị cáo Vũ Phương H bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 18 tháng tù về tội “chứa mại dâm theo bản án số 124/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 nhưng chưa chấp hành bản án, chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của H thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Anh K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, giữ quyền công tố đã luận tội, tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Phương H từ 18 đến 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội “chứa mại dâm theo bản án số 124/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 328, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù và tổng hợp hình phạt 03 năm tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 26/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đề xuất là đúng quy định pháp luật và mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng số 2.
- 01 hộp đựng 01 bao cao su và 01 khăn lạnh đã qua sử dụng, thu giữ tại phòng số 3.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F, màu H có số mell: 863090031960377 bên trong có chia sim số 0367190071, thu giữ của Vũ Phương H, đây là điện thoại H sử dụng gọi gái bán dâm đến bán dâm tại quán của H.

- 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, số Imei: 35907108377591401, đây là điện thoại K sử dụng để liên lạc môi giới mại dâm.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B3 – 182.59, số máy 5C64949656, số khung RLCS5C640CY949643, K sử dụng để chở gái bán dâm.

[6] Về người liên quan đến vụ án:

Lại Thế V xác định, khi anh B và anh Đ đến quán và gọi đào thì V nghĩ là gọi đào đến quán uống cà phê phục vụ nước cho khách, V không biết gọi đào đến để quan hệ tình dục với khách. Đồng thời, V không biết H mở quán cà phê để chứa mại dâm và V không được hưởng lợi ích vật chất gì trong việc H chứa mại dâm nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Văn M là người cho Vũ Phương H thuê nhà nhưng không biết việc H thuê nhà để hoạt động chứa mại dâm nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Mạnh là có căn cứ.

Đối với Trần Thị B.1, Lê Kim N.1, Văn Phú B và Phạm Đ có hành vi mua bán dâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, hiện các đối tượng đã chấp hành xong quyết định xử phạt, là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Các bị cáo phải nộp tiền án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Phương H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Phương H 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2018/HSST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/01/2021.

2/ Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh K phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh K 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 26/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/01/2021.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ tại phòng số 2.
- 01 hộp đựng 01 bao cao su và 01 khăn lạnh đã qua sử dụng, thu giữ tại phòng số 3.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F, màu hồng có số Imeil: 863090031960377 bên trong có chứa sim số 0367190071, thu giữ của Vũ Phương Hồng, đây là điện thoại H sử dụng gọi gái bán dâm đến bán dâm tại quán của H.

- 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, số Imei: 35907108377591401, đây là điện thoại K sử dụng để liên lạc môi giới mại dâm.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B3 – 182.59, số máy 5C64949656, số khung RLCS5C640CY949643, K sử dụng để chở gái bán dâm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 92 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H, bị cáo K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/6/2021). Ông Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

VKSND tp P

VKSND tỉnh BT

TAND tỉnh BT

Công an tp P

Người tham gia tố tụng

UBND địa phương nơi b/c thường trú

Thi hành án thành phố P

Lưu hồ sơ

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lưu Triều